

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày 26 – 3 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Thẩm phán: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Hiếu.

Bà Quản Thị Dung.

Bà Quàng Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sồi Ngọc An Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lường Văn S, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 8 năm 1985, sinh tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn M, sinh năm 1963 và bà Lò Thị H, sinh năm 1966; Bị cáo có vợ là Vì Thị NG, sinh năm 1989 và 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số: 172/2009/HSST ngày 25/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Lường Văn S 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 năm về tội: Tội cướp tài sản (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 20/10/2023 đến nay, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lường Thị T - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, “có mặt”.

- Bị hại: Anh Lường Văn K, sinh năm 1988; nơi cư trú: bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La, “có mặt”.

- Người làm chứng:

+ Anh Lò Văn P, sinh năm 1983; nơi cư trú: bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.

+ Anh Vì Văn CH, sinh năm 1980; nơi cư trú: bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Thị B, Lường Văn S và Lường Văn K là anh chị, em ruột cùng trú tại bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La. Khoảng tháng 9/2022, Lường Văn S bị tai nạn giao thông phải nằm Bệnh viện đa khoa huyện M điều trị. Trong thời gian này Lò Văn L (chồng của B) đã nhiều lần nhắn tin gọi điện thoại cho Vì Thị NG (là vợ của S). S nghi ngờ L tán tỉnh, ngoại tình với NG nên khi ra viện S đã nhiều lần gây gổ mâu thuẫn đòi đánh nhau với L. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/8/2023, Lường Văn K, Lò Văn L, Lường Văn N (người cùng bản) đang ngồi uống nước tại bàn đặt ở hiên nhà K thì S cầm 01 con dao nhọn dài 34 cm, rộng 7,5 cm đi đến, khi còn cách K, L, N khoảng 10m, S nói “*L ơi, mày có thích chết không? Mày ra đây*” thấy S có biểu hiện say rượu, tay cầm dao nên L bỏ chạy vào trong nhà K chốt cửa lại rồi gọi điện thoại báo với Lò Văn P là an ninh viên bản P đến giải quyết. S cầm dao đứng ngoài chửi L thì P đi đến nhà K, K nói với P “*S say rượu suốt ngày nhiều đòi chém người khác, anh xem thế nào rồi giải quyết cho em*”. S nghe K nói với P nên bực tức và nói “*Anh em trong nhà không bênh nhau lại đi bênh người ngoài*”, P động viên can ngăn S không được đánh nhau, nhưng S vẫn hung hăng chửi bới và đòi chém K nên P gọi điện thoại cho Vì Văn CH là công an viên bản P cùng đến hỗ trợ giải quyết. Sau đó, S ném con dao nhọn đang cầm trên tay vào cột bê tông mái hiên trước nhà K và nói “*Tao sẽ lên công an xã mời xuống để chứng kiến việc tao chém thằng L*”, Nộ nhặt con dao đưa cho ông M (bố của S và K) rồi đi về nhà ngủ. Còn S đi xe mô tô về nhà lấy 01 con dao mũi bằng dài 32 cm, rộng 9,5 cm có cán bằng gỗ rồi đi đến trụ sở Công an xã H, huyện M nhưng không gặp ai nên S quay lại nhà K thì thấy CH đang ngồi uống nước với K và P. S đi vào nhà K trên tay cầm con dao và nói “*Tao sẽ giết chúng mày*” đồng thời vung dao chém 01 nhát về phía K thì P giữ được tay cầm dao của S, K liền bỏ chạy. S giằng co thoát ra khỏi tay của P và cầm dao đuổi theo K để chém. Do sợ S đuổi kịp sẽ chém mình nên K nhặt 01 viên gạch ném trúng vào vùng đầu làm S ngã xuống đất. Sau đó, S vùng

dậy tiếp tục cầm dao đuổi theo, K chạy về cuối sân có đồng gạch liền cúi xuống định nhặt 01 viên gạch để phòng vệ thì S lao đến chém 01 nhát vào vùng đầu mặt của K, S chém tiếp nhát thứ hai vào đầu K thì CH lao vào can ngăn và kéo S ra nên tay cầm dao của S chém trượt xuống má bên phải và vùng ngực của K. CH và P không chế bắt giữ được S còn L cùng người nhà đưa K đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện M. Cùng ngày, anh Vì Văn CH đã trình báo vụ việc đến Công an xã H, huyện M đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thành lập Hội đồng khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường là khu nhà ở của Lường Văn K thuộc bản P, xã H, huyện M. Hiện trường bị xáo trộn do cấp cứu người bị hại. Hướng bắc tiếp giáp Quốc lộ 4G; hướng nam là khu vực tà luy âm tiếp giáp với suối N; hướng đông tiếp giáp với khu vực vườn cây ăn quả của gia đình ông Trần Ngọc H ở bản TH, xã N, huyện M; hướng tây tiếp giáp là nhà ông Lường Văn M.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 viên gạch màu vàng kích thước 20 x 9 x 6cm; 01 mảnh viên gạch màu vàng kích thước 10 x 9 x 6 cm; 01 con dao loại mũi bằng, một lưỡi, phần lưỡi bằng kim loại dài 32cm, rộng 9,5cm, phần cán dao dài 13cm, rộng 3cm; 02 tấm bông thu mẫu dịch màu đỏ sẫm tại hiện trường. Ngày 30/8/2023, ông Lường Văn M giao nộp 01 con dao nhọn bầu, có tổng chiều dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, chỗ rộng nhất là 7,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ có tổng chiều dài 12cm, đường kính 2,5cm.

Ngày 20/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, đã cho bị cáo Lường Văn S tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả bị cáo đã diễn tả lại hành vi, động tác đã thực hiện phù hợp với vết thương để lại trên người bị hại Lường Văn K cùng các dấu vết và vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Lường Văn S ngày 30/8/2023, tại Trạm y tế xã H, huyện M, tỉnh Sơn La kết quả: 01 vết rách da tại vùng cằm đầu trái, kích thước 3 x 2cm, vết thương không rõ hình dạng, vết thương được khâu 04 mũi và đang bị chảy máu. 01 vết rách da không rõ hình dạng, có kích thước 2 x 01cm, vết thương được khâu 02 mũi tại phần đỉnh đầu.

Ngày 31/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra Quyết định trưng cầu giám định Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La về tổn hại phần trăm sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích của Lường Văn S. Kết luận giám định số: 316/KLTTCT-TTPY ngày 12/9/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La, Kết luận: "*Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Lường Văn S tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm). Áp dụng phương pháp tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích sẹo vết thương phần mềm vùng trán đỉnh, trán trái do tác động trực tiếp của vật cứng có cạnh, diện tiếp xúc giới hạn gây ra*".

Ngày 30/8/2023, bị hại Lương Văn K được đưa vào bệnh viện đa khoa huyện M để cấp cứu, cùng ngày bị hại được chuyển tuyến lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La, đến ngày 08/9/2023 thì ra viện. Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Lương Văn K ngày 15/9/2023, tại bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La kết quả: 01 vết rách da có hình dạng hình cánh cung từ trán bên trái lên phía đỉnh đầu bên trái đến tai trái đã được khâu 19 mũi chỉ, miệng vết thương đang trong thời kỳ lành da, có tổng chiều dài là 26cm, miệng vết thương gọn. Đỉnh đầu có vết rách da, cách vành tai 12cm, có kích thước 1 x 0,3cm, đang trong thời kỳ đóng vảy. Phần đầu và má bên trái có một vết rách da dài 17cm, đã được khâu 14 mũi chỉ, miệng vết rách sắc gọn từ gò má bên trái đến đỉnh đầu bên trái, đang trong thời kỳ liền da. Cằm bên trái có vết rách da nằm dọc, cách tai trái 7,5cm, kích thước 1,2 x 0,2cm đã liền sẹo. Ngực bên phải có một vết rách da dài 8,5cm được khâu 13 mũi chỉ. Miệng vết thương sắc gọn đang liền da, điểm đầu vết rách tiếp giáp xương đòn phải. Vùng bụng bên trái cách rốn 6cm có vết rách da nằm dọc dài 11,5cm, được khâu bởi 12 mũi chỉ. Miệng vết thương rách sắc gọn đang trong thời kỳ liền da. Má phải có vết rách da đã liền sẹo có kích thước 2,5 x 0,7cm.

Ngày 26/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra Quyết định trưng cầu giám định Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La về tổn hại phần trăm sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích của Lương Văn K. Kết luận giám định số: 368/KLTTCT-TTPY ngày 10/10/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Sơn La, Kết luận:

“Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Lương Văn K tại thời điểm giám định là: 69% (sáu mươi chín phần trăm). Áp dụng phương pháp tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vết thương vùng đầu, mặt, ngực do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn với lực tác động mạnh gây ra. Thương tích vết thương vùng đầu là vết thương nằm trong vùng trọng yếu của cơ thể. Với tình trạng thương tích vết thương vùng đầu của Lương Văn K nêu không được cấp cứu và can thiệp phẫu thuật kịp thời thì nạn nhân sẽ tử vong”.

Ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra Quyết định trưng cầu giám định Viện Pháp y Quốc gia về ADN. Kết luận giám định số: 557/23/KLGDADN-PYQG ngày 10/10/2023 của Viện Pháp y Quốc gia, Kết luận: *"ADN thu từ mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lương Văn K và không trùng khớp với ADN của Lương Văn S trên các locus STR đã so sánh"*.

Đối với bị hại Lương Văn K có quan hệ anh em ruột với bị cáo Lương Văn S, sau khi sự việc xảy ra bị hại có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo Lương Văn S phải bồi thường tiền tổn hại sức khỏe cũng như tiền chi phí cấp cứu, điều trị.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSSL-P2 ngày 27/02/2024 của Viện kiểm

sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lương Văn S về tội: Tội giết người, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng, quyết định truy tố. Bị hại Lương Văn K nhất trí nội dung hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn S, xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo Lương Văn S và không yêu cầu bị cáo Lương Văn S phải bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe bị xâm hại, bị cáo Lương Văn S nhất trí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội: Tội giết người.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn S từ 13 (mười ba) năm tù đến 14 (mười bốn) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn S được quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận yêu cầu đề nghị của bị hại không yêu cầu bị cáo Lương Văn S phải bồi thường dân sự. bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe bị xâm hại cho bị hại.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, 02 viên gạch, 02 con dao.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời bào chữa của Luật sư người bào chữa cho bị cáo Lương Văn S: Nhất trí với quyết định truy tố và trình bày lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Lương Văn S. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo và bị hại. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, bị hại Lương Văn K có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt tù đối với bị cáo, nhất trí như lời luận tội của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất như luận tội: xử phạt bị cáo Lương Văn S 13 (mười ba) năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn S.

Bị cáo Lương Văn S nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị hại Lương Văn K nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có đối đáp và tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Văn S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ ngày 30/8/2023, tại nhà ở của Lương Văn K tại bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La. Do có mâu thuẫn nhỏ nhặt trong giao tiếp ứng xử và cuộc sống, do sử dụng rượu, Lương Văn S đã sử dụng một con dao mũi bằng dài 32cm, rộng 9,5cm chém liên tiếp hai nhát vào vùng đầu, mặt ngực phải (là vùng trọng yếu cơ thể của bị hại Lương Văn K) gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 69% đối với bị hại Lương Văn K. Thương tích 69% của Lương Văn K nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn S được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm vào hồi 13 giờ 20 phút, ngày 30/8/2023 của Công an xã H, huyện M, tỉnh Sơn La.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14 giờ 00 phút, ngày 30/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M. Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể. Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 20/10/2023 tại bản P, xã H, tỉnh Sơn La.

Kết luận giám định số: 368/KLTTCT-TTPY ngày 10/10/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La, Kết luận: "*Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Lương Văn K tại thời điểm giám định là: 69% (sáu mươi chín phần trăm). Áp dụng phương pháp tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vết thương vùng đầu, mặt, ngực do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn với lực tác động mạnh gây ra. Thương tích vết thương vùng đầu là vết thương nằm trong vùng trọng yếu của cơ thể. Với tình trạng thương tích vết thương vùng đầu của Lương Văn K nêu không được cấp cứu và can thiệp phẫu thuật kịp thời thì nạn nhân sẽ tử vong*".

Kết luận giám định số: 557/23/KLGDADN-PYQG ngày 10/10/2023 của Viện Pháp y Quốc gia, kết luận: "*ADN thu từ mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lương Văn K và không trùng khớp với ADN của Lương Văn S trên các locus STR đã so sánh*".

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn S tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể. Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 20/10/2023, vật chứng thu giữ. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Văn S phạm tội: Tội giết người, được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt cuộc sống bị cáo Lương Văn S đã sử dụng hung khí nguy hiểm dao chém vào vùng đầu mặt, ngực là những vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Lương Văn K. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn S đã vi phạm tình tiết định khung: “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lương Văn S về tội: Tội giết người, được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống và do sử dụng chất kích thích, bị cáo Lương Văn S đã dùng dao chém vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại Lương Văn K nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn S là hành vi trái pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sống của con người, sức khỏe tinh thần của người của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn S là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính chất côn đồ, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn chính trị xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Nhân thân: Xét nhân thân bị cáo Lương Văn S đã có tiền án về tội: Tội cướp tài sản (đã được xóa án tích), đã được cải tạo giáo dục nhiều năm là người am hiểu pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn S thành khẩn khai báo, bị hại Lương Văn K yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lương Văn S thực hiện hành vi sử dụng dao chém vào vùng đầu, mặt của bị hại Lương Văn K, bị hại K không chết nằm ngoài ý muốn của bị cáo, được áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt vận dụng Điều 15, Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự, xem xét lượng hình đối với bị cáo. Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án 13 năm tù là chưa tương

xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo. Xét thấy cần cần lên một mức án phạt tù tương xứng, nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo Lương Văn S đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử xét thấy thời gian tạm giam bị cáo còn trên 45 ngày, cần duy trì Quyết định tạm giam số 232/2024/HSST- QĐTG ngày 28/02/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

[7] Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lương Văn S còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung, được quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào điều kiện thực tế của bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với hành vi của Lương Văn K: Khi bị Lương Văn S cầm dao đuổi chém, do sợ bị S chém chết nên Lương Văn K dùng 01 viên gạch ném để ngăn chặn việc S đuổi chém thì trúng vào đầu S gây thương tích. Tại Kết luận giám định số 316/KLTTCT-TTPY ngày 12/9/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La, kết luận: *"Xác định tỷ lệ tổn thương của Lương Văn S tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm)"*. Tuy nhiên, việc Lương Văn K ném gạch vào Lương Văn S với mục đích để phòng vệ chính đáng nên việc không xem xét xử lý đối với hành vi của Lương Văn K là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị hại Lương Văn K có đơn đề nghị và yêu cầu do bị cáo và bị hại là anh em ruột, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không yêu cầu bị cáo Lương Văn S phải bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe bị xâm hại cho bị hại, bị cáo Lương Văn S nhất trí. Xét thấy đề nghị của bị hại là phù hợp với các quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên cần chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 02 viên gạch, là vật không có giá trị sử dụng. Đối với 02 con dao, 01 con loại mũi bằng, một lưỡi, phần lưỡi bằng kim loại dài 32cm, rộng 9,5cm, phần cán dao dài 13cm, rộng 3cm, 01 con dao nhọn bầu, có tổng chiều dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, chỗ rộng nhất là 7,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ có tổng chiều dài 12cm, đường kính 2,5cm. Hội đồng xét xử xét thấy là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và để chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Vận dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí:

Bị cáo Lương Văn S là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lương Văn S, người bị hại Lương Văn K có quyền kháng cáo theo quy định, vận dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội: Tội giết người.

Xử phạt bị cáo Lương Văn S 14 (mười bốn) năm tù, “thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 20/10/2023”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn S được quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án: Chấp nhận yêu cầu đề nghị của bị hại Lương Văn K không yêu cầu bị cáo Lương Văn S phải bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe bị xâm hại cho bị hại.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên xử lý vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) gói vật chứng (túi niêm phong loại PS1 màu nâu của Bộ Công an) nguyên niêm phong, mặt trước túi niêm phong ghi: "Vật chứng vụ Lương Văn S bị tố giác về hành vi cố ý gây thương tích xảy ra tại bản P, Huổi Một, Sông Mã, Sơn La: Gồm 01 con dao". Tại mép dán miệng túi dán giấy niêm phong số 0002705 của Công an tỉnh Sơn La có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (Một) gói vật chứng (túi niêm phong loại PS1 màu nâu của Bộ Công an) nguyên niêm phong, mặt trước túi niêm phong ghi: "Vật chứng vụ Lương Văn S bị tố giác về hành vi cố ý gây thương tích xảy ra tại bản P, Huổi Một, Sông Mã, Sơn La. Gồm 02 viên gạch". Tại mép dán miệng túi dán giấy niêm phong số 066773 của Công an tỉnh Sơn La có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (Một) gói vật chứng (túi niêm phong loại PS2 màu nâu của Bộ Công an) nguyên niêm phong, mặt trước túi niêm phong ghi: "Vật chứng vụ Lường Văn S bị tố giác về hành vi cố ý gây thương tích xảy ra tại bản P, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La. Gồm 01 con dao". Tại mép dán miệng túi dán giấy niêm phong số 066789 của Công an tỉnh Sơn La có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

4. Về án phí: Bị cáo Lường Văn S được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng chẵn).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lường Văn S, bị hại Lường Văn K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Bị hại;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long